

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày 22-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hiền

Ông Thân Văn Nhân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/HSST-QĐ ngày 07/03/2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Trung K**, sinh năm 2002 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn C, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Linh Thị S, vợ, con: chưa có; tiền án: Tại bản án số 40/2021/HS-ST ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2023; tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B; có mặt.

2. **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1997 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S1 và bà Hoàng Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành

chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Văn N; vắng mặt.
2. Anh Trần Hoài N1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2023, tại khu vực tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, (nay là phường N, thị xã V) tỉnh Bắc Giang ; Công an huyện V (nay là Công an thị xã V) phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Trung K, sinh năm 2002, trú tại thôn C, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và Nguyễn Văn T, sinh năm 1997, trú tại thôn S, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Trung K 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa 04 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là ma túy Heroin); thu giữ tại lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn T 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là ma túy Heroine); tất cả số ma túy trên được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT”. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Trung K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 12VA- 202.78.

Ngày 05/12/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành test nhanh chất ma túy đối với Nguyễn Trung K và Nguyễn Văn T. Kết quả K, T đều dương tính với chất ma túy Mor.

Cùng ngày 05/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V trưng cầu Phòng K1 - Công an tỉnh B giám định khối lượng chất ma túy đối với vật chứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”. Tại Bản kết luận giám định số 2398/KL-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng K1- Công an tỉnh B kết luận: ***Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong gửi giám định:***

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ **đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,254 gam, loại Heroine (H).**

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc **là ma túy, có khối lượng 0,162 gam, loại Heroine (H).**

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Trung K, Nguyễn Văn T khai nhận nguồn gốc ma túy bị thu giữ bắt quả tang như sau: K và T có quan hệ quen biết với nhau từ trước, đều là người nghiện ma túy Heroine, không có việc làm và có nhu cầu sử dụng ma túy nên K và T đã nảy sinh ý định góp tiền mua ma túy của người khác về vừa để sử dụng vừa để bán lại cho người khác nhằm mục đích kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 05/12/2023, K và T cùng góp mỗi người 150.000 đồng và đi

đến khu vực cây xăng Y, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy. Tại đây, K và T gặp một người nam thanh niên không quen biết, đeo khẩu trang và mua 300.000 đồng tiền ma túy Heroin. K là người trực tiếp đưa tiền và nam thanh niên đó đưa lại cho K 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa 04 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất cục bột màu trắng là ma túy H và đưa cho T 01 gói giấy bạc bên trong có chất cục bột màu trắng là ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, K và T đi ra khu vực phía cây xăng Y để sử dụng. Tại đây, T lấy một ít ma túy trong 01 gói giấy bạc mà T đang cầm và cùng với K sử dụng rồi gói lại. Sau đó, K và T mang số ma túy còn lại để đi bán cho người khác. Khi K và T đang mang ma túy đi đến đoạn đường gom thuộc tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang để tìm khách bán ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên (nay là Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên) truy tố bị cáo Nguyễn Trung K và Nguyễn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Trung K từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2023;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2023;

Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trung K và Nguyễn Văn T đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2023, tại khu vực tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Công an huyện V (nay là Công an thị xã V) phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Trung K, Nguyễn Văn T đang có hành vi mua bán trái phép 0,416 gam chất ma túy, loại Heroine, với mục đích kiếm lời.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Trung K và Nguyễn Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về mặt chủ quan của tội phạm: Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình. Mặc dù bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma túy đối với con người và cộng đồng nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[6] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội đồng phạm gián đơn, hai bị cáo trao đổi bàn bạc góp tiền cùng đi mua ma túy. Bị cáo K có vai trò thứ nhất trực tiếp đi mua ma túy và bán ma túy, bị cáo T giúp sức cho bị cáo K trong việc thực hiện hành vi mua ma túy và đi bán ma túy cho các đối tượng nghiện.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Trung K là người có nhân thân xấu, cụ thể tại bản án số 40/2021/HS-ST ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2023. Bị cáo Nguyễn Văn T1 người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo K phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo K, T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân vai trò của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý các bị cáo bằng một mức án tương xứng để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[11] Hình phạt bổ sung: Bị cáo K là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo K, T.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT” cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 12VA-020.78 thuộc sở hữu của Nguyễn Trung K bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[13] Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Trung K và Nguyễn Văn T ngày 05/12/2023; K và T khai không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn N (nay là Công an phường N) nhưng không xác định được người nam thanh niên nào có đặc điểm như K và T khai có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực cây xăng Y nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[14] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Trung K và Nguyễn Văn T vào ngày 05/12/2023, Công an huyện V (nay là Công an thị xã V) đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi bị cáo số tiền 1.500.000 đồng.

[15] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung K là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí; bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[16] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58, Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 03 năm 03 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong lại bằng dấu của Phòng K1 Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định.

- Trả lại Nguyễn Trung K: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 12VA-020.78

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Trung K

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an thị xã Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luyện